

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 147 /2018/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 13 tháng 7 năm 2018

NGHI QUYẾT

**Quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp huyện, cấp xã và
thời hạn Ủy ban nhân dân các cấp gửi báo cáo quyết toán ngân sách**

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HƯNG YÊN

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 2477

Ngày: 1.1.8 / 2018

Chuyển:

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 132/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc tổ chức thực hiện dự toán Ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Thông tư 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Xét Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp huyện, cấp xã và thời hạn Ủy ban nhân dân các cấp gửi báo cáo quyết toán ngân sách; Báo cáo thẩm tra số 242/BC-KTNS ngày 6 tháng 7 năm 2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; Ý kiến thảo luận và biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp huyện, cấp xã và thời hạn Ủy ban nhân dân các cấp gửi báo cáo quyết toán ngân sách.

2. Đối tượng áp dụng

Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (UBND cấp huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách, thời hạn gửi báo cáo quyết toán ngân sách địa phương.

1. Thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách của Hội đồng nhân dân cấp huyện, Hội đồng nhân dân cấp xã:

- Hội đồng nhân dân cấp xã xem xét, phê chuẩn quyết toán ngân sách tại kỳ họp giữa năm, chậm nhất là 6 tháng sau khi kết thúc năm ngân sách.

- Hội đồng nhân dân cấp huyện xem xét, phê chuẩn quyết toán ngân sách tại kỳ họp giữa năm, chậm nhất là 7 tháng sau khi kết thúc năm ngân sách.

2. Thời hạn Ủy ban nhân dân các cấp gửi báo cáo quyết toán ngân sách địa phương:

a) Ủy ban nhân dân gửi báo cáo đến các Ban của Hội đồng nhân dân cùng cấp để thẩm tra, đồng thời gửi cơ quan tài chính cấp trên trực tiếp.

- Cấp xã gửi trước ngày 01 tháng 3 năm sau

- Cấp huyện gửi trước ngày 15 tháng 4 năm sau

b) Ủy ban nhân dân gửi báo cáo đến Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp để có ý kiến trước khi trình Hội đồng nhân dân.

- Cấp xã gửi trước ngày 15 tháng 3 năm sau

- Cấp huyện gửi trước ngày 30 tháng 4 năm sau

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân phù hợp với thời gian phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương được quy định tại Nghị quyết này.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, kỳ họp thứ Sáu, thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2018 và có hiệu từ ngày 01 tháng 8 năm 2018. /.

hưưng

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác ĐB thuộc UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài Chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ huyện, TP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Đỗ Xuân Tuyên